

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **198/2021/TLST/HNGĐ**, ngày 03 tháng 8 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị S – sinh năm 1986.

Địa chỉ cư trú: Xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Lưu Xuân N - sinh năm 1986.

Địa chỉ cư trú: Xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; Điều 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị S và anh Lưu Xuân N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Giao cháu Lưu Xuân B, sinh ngày 04/4/2007 và cháu Lưu Xuân Anh T, sinh ngày 08/3/2010 cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc con đủ 18 tuổi trưởng thành. Giao cháu Lưu Như Q, sinh ngày 23/4/2018 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

Chị S, anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị S chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị S được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Sơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003047 ngày 02 tháng 8 năm 2021). Hoàn trả lại chị S 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- UBND xã (ĐKKH)
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Giang